

Số: /KH-THCS&THPT

Bình Sơn, ngày 28 tháng 8 năm 2025

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
NĂM HỌC 2025-2026**

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Luật Giáo dục số 43/2019/QH 14, ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng về đổi mới căn bản toàn diện Giáo dục và Đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

Nghị quyết 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về đổi mới chương trình sách giáo khoa phổ thông;

Thông tư 32/2020/TT-BGD&ĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành điều lệ trường Trung học cơ sở, Trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Công văn số 4555/BGD&ĐT-GDPT ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông (GDPT) năm học 2025-2026

Quyết định số 600/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 của UBND Tỉnh An Giang về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2025-2026;

Căn cứ vào tình hình thực tiễn, trường THCS&THPT Bình Sơn xây dựng Kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 như sau:

1. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Khối THCS	Số lớp	Học sinh			Sĩ số TB HS/lớp	Số HS lưu ban	Tuyển mới	Nghèo, cận nghèo
		T.số	Nữ	Dân tộc				
6	4	154	70	7	38.5	0	154	
7	4	154	76	5	38.5	0	0	
8	4	154	75	8	38.5	0	0	
9	3	132	62	3	44	0	0	
Cộng	15	594	283	23	39.6	0	154	

Khối THPT	Số lớp	Học sinh			Sĩ số TB HS/lớp	Số HS lưu ban	Tuyển mới	Nghèo, cận nghèo
		T.số	Nữ	Dân tộc				
10	4	180	107	22	45	0	180	
11	7	305	169	18	43.5	0	0	
12	5	224	132	15	44.8	0	0	
Cộng	16	709	408	55	44.3	0	180	

2. Đội ngũ cán bộ - giáo viên - nhân viên

Số TT	Bộ phận/ Tổ CM	Nhân sự		Đảng viên	Biên chế	Hợp đồng	Trình độ chuyên môn			
		T.số	Nữ				Th.S	ĐH	CĐ TC	Khác
1	BGH	4	1	4	4	0	3	1		
2	Ngoại ngữ	7	6	3	6	1	1	6		
3	KHTN	11	8	8	11	0	1	10		
4	KHXH&NV	16	14	13	16	0	1	15		
6	Năng khiếu	5	1	4	5	0	0	5		
7	Toán-Tin	11	5	5	9	2	0	11		
8	Văn phòng	3	2	0	0	3	0	1		2
	Tổng cộng	57	37	37	51	6	6	49	0	2

3. Cơ sở vật chất

Diện tích trường	Số phòng thí nghiệm	Số phòng ngoại ngữ	Số phòng vi tính	Thư viện	Phòng hiệu bộ	Khu vệ sinh
6242,4m ²	1	0	2	1	1	4

- Trang thiết bị dạy học: đảm bảo bộ thiết bị dạy học tối thiểu.

4. Thuận lợi - Cơ hội

- Nhà trường được sự quan tâm của cấp Ủy Đảng, UBND xã, nhất là sự chỉ đạo sâu sát của Sở GD&ĐT An Giang và sự phối hợp chặt chẽ của Ban đại diện Cha mẹ học sinh trường.

- Phong trào thi đua dạy và học tốt, tích cực tham gia phong trào trở thành truyền thống của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trường.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên trường đã đạt chuẩn và trên chuẩn 100%. Có tinh thần học hỏi nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ.

- Học sinh trường đa số chăm ngoan, có ý thức học tập và đạo đức tốt.

5. Khó khăn - Thách thức

- Học sinh của trường ở nhiều địa bàn khác nhau, một số học sinh ở xa việc đi lại gặp nhiều khó khăn, thiếu sự quản lý của gia đình. Nhiều gia đình cha, mẹ đi làm xa, việc phối hợp giữa gia đình – nhà trường gặp không ít khó khăn.

- Trường đóng trên địa bàn xã, tình hình kinh tế xã hội tương đối phát triển nhưng cũng kéo theo tệ nạn xã hội phức tạp nên đòi hỏi công tác quản lý, giáo dục học sinh phải chặt chẽ, thường xuyên.

- Tỷ lệ học sinh bỏ học có giảm như còn chậm. Một bộ phận nhỏ học sinh chưa có ý thức học tập, rèn luyện, còn vi phạm nội quy nhà trường.

- Trường còn thiếu một số biên chế so với tổng biên chế được giao nên phát sinh nhiều chiết tính dư giờ, ảnh hưởng đến kinh phí hoạt động của trường. Thực hiện Chương trình GDPT 2018, nhà trường còn thừa thiếu GV cục bộ. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của giáo viên chưa đồng đều, tỷ lệ GV có trình độ sau ĐH còn thấp.

- Cơ sở vật chất tuy được xây thêm phòng học nhưng vẫn còn rất thiếu thốn, diện tích trường quá hẹp, khu hiệu bộ xuống cấp, bàn ghế hết hạn sử dụng, hư hỏng nhiều. Khuôn viên nhà trường quá hẹp không đủ cho học sinh vui chơi và tổ chức các hoạt động tập thể. Phòng học thiếu nên nhà trường tổ chức dạy chính khóa toàn trường trong 2 buổi, vì vậy, các hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt chuyên môn và dạy thêm trong nhà trường chưa có điều kiện thực hiện tốt.

II. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

Toàn trường tiếp tục thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, nhiệm kỳ 2020-2025; triển khai nhiệm vụ năm học 2025-2026 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch tổng thể của ngành Giáo dục. Cụ thể hóa các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Thực hiện chủ đề năm học 2025-2026 là **“Kỷ cương – Sáng tạo - Đột phá – Phát triển”**.

Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; đẩy mạnh công tác quản lý giáo dục; nâng lên chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ CBQL và giáo viên. Tăng cường đổi mới quản lý, đổi mới hình thức, phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá, nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục, nhằm phát huy tính chủ động, tích cực rèn luyện phương pháp tự học của học sinh; thực hiện hiệu quả các nội dung chuyển đổi số và ứng dụng CNTT trong hoạt động dạy và học.

Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông, thực hiện linh hoạt, phù hợp điều kiện thực tiễn trong việc xây dựng Kế hoạch giáo dục của nhà trường. Nâng cao chất lượng tuyển sinh vào lớp 10 và điểm bình quân kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2026; triển khai dạy học 2 buổi/ngày cho đối với trung học cơ sở (THCS), trung học phổ thông (THPT), triển khai cho ít nhất 40% các khối lớp tại trường.

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện; đẩy mạnh giáo dục STEM/STEAM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau THCS, THPT; nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh trong nhà trường, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai.

Tăng cường đảm bảo an ninh, an toàn trường học, phòng, chống bạo lực học đường; xây dựng môi trường giáo dục trong sạch và lành mạnh. Thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong nhà trường. Quan tâm đổi mới nội dung, phương thức tổ chức hoạt động giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường trung học; phân luồng học sinh sau THCS và THPT.

Tiếp tục thực hiện về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định. củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục; thực hiện hiệu quả giáo dục dân tộc và giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Chất lượng giáo dục:

Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông. Các cơ sở giáo dục phổ thông xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm phù hợp với đội ngũ giáo viên, điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có; tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục nhằm phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực, thể chất, thẩm mỹ và kỹ năng sống cho học sinh. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra, đánh giá nhằm đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDPT. Bố trí thời gian thực hiện chương trình một cách khoa học, sư phạm, hiệu quả, không gây áp lực đối với học sinh; bảo đảm đến cuối năm học, học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình. Trong đó, thực hiện hiệu quả các nội dung sau:

Kế hoạch thời gian thực hiện chương trình, căn cứ vào khung kế hoạch thời gian năm học do UBND tỉnh ban hành, khung kế hoạch thời gian 35 tuần thực học bao gồm hoạt động dạy và học, các hoạt động giáo dục kể cả việc ôn tập, kiểm tra giữa kỳ và kiểm tra cuối kỳ (học kỳ I: 18 tuần, học kỳ II: 17 tuần).

- Số lớp: 31 lớp, với 1303 học sinh.
- Chất lượng giáo dục (chung cho cả 2 cấp):
 - + Huy động học sinh ra lớp: 98%
 - + Kết quả học tập từ mức Đạt trở lên: 99%.

- + Kết quả rèn luyện từ mức Đạt trở lên: 99,8% trở lên.
- + Tỷ lệ học sinh bỏ học không quá 1,8%.
- + Tỷ lệ lưu ban toàn trường không quá 0,2%.
- + Tốt nghiệp THCS đạt 100%.
- + Tốt nghiệp THPT đạt 100%.
- + Thu các loại quỹ đạt 100%, bảo hiểm y tế đạt 100%.
- + Tỷ lệ HSG cấp Tỉnh, khu vực đạt từ 50% trở lên số học sinh học sinh đăng kí dự thi.
- + Phân đầu các môn thi tốt nghiệp THPT có tỷ lệ từ trung bình trở lên: bằng hoặc cao hơn mặt bằng chung của tỉnh và không học sinh bị điểm liệt.
- + Phổ cập GD: Duy trì Phổ cập THCS mức độ 2. Tiếp tục thực hiện các giải pháp đồng bộ nhằm nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở theo quy định, bảo đảm chính xác, chất lượng, hiệu quả.
- Tỷ lệ Học sinh tham gia và biết cách tổ chức Hoạt động trải nghiệm: từ 80% trở lên.
- Tỷ lệ phát triển đảng viên trong trường học: 69%.

2.2. Giáo dục thể chất, quốc phòng an ninh, y tế học đường

- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình GDPT 2018. Đoàn trường duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục buổi sáng, bài thể dục giữa giờ nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện, trang bị kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản và hình thành cho học sinh thói quen tập luyện thể dục, thể thao; tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao, tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp trường làm cơ sở chọn học sinh tham gia Hội khỏe Phù Đổng cấp tỉnh và toàn quốc.
- 100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế (trừ những học sinh đã có bảo hiểm y tế diện khác).

2.3. Thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh chấp hành tốt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy chế chuyên môn của Ngành, nội quy, quy chế làm việc của nhà trường.
- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi đua: Thực hiện chỉ thị 05-CT/TW của Bộ chính trị về đẩy mạnh cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; phong trào thi đua dạy tốt học tốt, “*xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*” và các phong trào thi đua khác do Ngành và trường phát động.
- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh tham gia đầy đủ các hoạt động xã hội từ thiện và nhân đạo.

2.4. Cơ sở vật chất

- Rà soát định kỳ thực trạng thiết bị dạy học để thực hiện kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị tối thiểu đã ban hành. Trang bị cơ sở vật chất các phòng học đáp ứng yêu cầu thực hiện dạy học theo hướng phát huy năng lực và phẩm chất cho học sinh.

- Tổng hợp danh mục đồ dùng dạy học, thiết bị thí nghiệm thực hành của các môn học. Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sử dụng đồ dùng dạy học, thiết bị thực hành trong năm học. Lãnh đạo nhà trường chỉ đạo kiểm tra, đánh giá hiệu quả sử dụng của giáo viên từng học kỳ.

III. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

1. Các hoạt động giáo dục

1.1. Chương trình chính khóa THPT

Căn cứ khung chương trình giáo dục hiện hành, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn, căn cứ vào tình hình của nhà trường, trường THCS&THPT Bình Sơn ban hành kế hoạch dạy học năm học 2025 - 2026 như sau:

Ngoài 06 môn học và 02 hoạt động giáo dục bắt buộc bao gồm: Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Lịch sử, Giáo dục thể chất, Giáo dục Quốc phòng – An ninh, Hoạt động trải nghiệm – hướng nghiệp, Giáo dục địa phương, học sinh chọn 01 trong các tổ hợp (lớp) sau:

- **Lớp 10a1:** Vật lý - Hóa học – Địa lý - Tin học.
(kèm theo cụm chuyên đề học tập: Toán – Lý- Văn)
- **Lớp 10a2:** Vật lý - Hóa học – GDKTPL - Tin học
(kèm theo cụm chuyên đề học tập: Ngữ văn – Toán– Hoá học)
- **Lớp 10a3:** Sinh học - Địa lý - GDKTPL – Tin.
(kèm theo cụm chuyên đề học tập: Ngữ văn – Toán– Sinh học)
- **Lớp 10a4:** Sinh học - Địa lý - GDKTPL – Tin.
(kèm theo cụm chuyên đề học tập: Ngữ văn – Toán– Sinh học)
- **Lớp 11a1,11a2:** Vật lý - Hóa học - Sinh học - Tin học.
(kèm theo cụm chuyên đề học tập: Toán– Vật lý – Hóa học)
- **Lớp 11a3:** Địa lý – Hoá học- Sinh học – Tin học
(kèm theo cụm chuyên đề học tập: Toán–Sinh học–Địa)
- **Lớp 11c1,11c2,11c3:** Sinh học - Địa lý - GDKTPL –Tin.
(kèm theo cụm chuyên đề học tập: Ngữ văn – Toán– Sinh học).
- **Lớp 11c4:** Sinh học - Địa lý - GDKTPL – CN.
(kèm theo cụm chuyên đề học tập: Ngữ văn – Toán– Sinh học).

- **Lớp 12a1,12a2:** Vật lý - Hóa học - Sinh học - Tin học.

(kèm theo cụm chuyên đề học tập: Ngữ văn – Toán–Sinh học (12a1) và Toán – Lý – Hoá (12a2))

- **Lớp 12c1:** Sinh học - Địa lý - GDKTPL – CN.

(kèm theo cụm chuyên đề học tập: Ngữ văn – Toán– Sinh học).

- **Lớp 12c2, 12c3:** Sinh học - Địa lý - GDKTPL – Tin.

(kèm theo cụm chuyên đề học tập: Ngữ văn – Toán– Sinh học).

1.2. Hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi

a. Thời gian: Từ tháng 9/2025 đến tháng 3/2026.

b. Nội dung:

- Tổ chức cuộc thi tuyển chọn học sinh giỏi cấp trường trong tháng 9/2025.

- Bồi dưỡng học sinh giỏi dự thi giải học sinh giỏi cấp tỉnh các môn: Toán, Lý, Hóa, Sinh, Văn, Sử, Địa, Tiếng Anh, Tin học.

- Bồi dưỡng học sinh giỏi giải toán trên máy tính cầm tay (Casio): Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học.

c. Hình thức: dạy học trực tiếp.

1.3. Triển khai cuộc thi KHKT cấp trường, dự thi cấp Tỉnh.

a. Thời gian: Từ tháng 9/2025 đến đầu tháng 02/2026

b. Nội dung:

- Tổ chức thẩm định dự án KHKT cấp trường, chọn dự án dự thi cấp Tỉnh.

- Khuyến khích học sinh toàn trường nghiên cứu khoa học, sáng tạo kỹ thuật, công nghệ, vận dụng kiến thức các môn học giải quyết những vấn đề thực tiễn. Góp phần đổi mới hình thức tổ chức dạy học, đổi mới hình thức và phương pháp đánh giá kết quả học tập; phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh;

c. Hình thức: lập dự án và nghiên cứu

1.4. Tuyển chọn, huấn luyện cấp trường, dự thi HKPD cấp Tỉnh

a. Thời gian: Từ tháng 9/2025 đến đầu tháng 10/2026

b. Nội dung:

- Tổ chức lựa chọn học sinh, huấn luyện theo Kế hoạch của Sở.

- Tập dợt, đưa học sinh tham dự HKPD cấp tỉnh

c. Hình thức: Giao tổ Năng khiếu tham mưu thành lập đội tuyển và đưa học sinh dự thi cấp tỉnh

1.5. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Tổ chức Khối 12 tham quan ít nhất 2 trường Đại học, Khối 6,7,8,10,11 tham quan 1 di tích lịch sử, văn hóa ở trong tỉnh.

a. Thời gian: Tháng 12 - 05/2026.

b. Nội dung:

- Tổ chức cho học sinh lớp 9, 12 tham quan ít nhất 2 trường Đại học, Cao Đẳng,... để được nghe tư vấn ngành, nghề, giải đáp các thắc mắc về chọn ngành, chọn nghề, đồng thời, kết hợp tham quan, du lịch, giáo dục kỹ năng sống.

- Tổ chức cho học sinh lớp 6,7,8,10,11 tham quan di tích lịch sử, văn hóa trong tỉnh và nghe giới thiệu về di tích đó.

c. Hình thức: Trải nghiệm, viết thu hoạch

1.6. Hoạt động văn nghệ theo chủ đề

a. Thời gian: Từ tháng 9/2025 đến đầu tháng 5/2026

b. Nội dung:

Tập thể lớp biểu diễn văn nghệ tự chọn qua các chủ đề ca ngợi quê hương, đất nước, tình bạn, tình thầy trò, tình cha, mẹ...

c. Hình thức: Thể loại tự chọn

1.7. Hoạt động phòng chống rác thải nhựa, bảo vệ môi trường, xanh hoá hành lang lớp học.

a. Thời gian: Từ tháng 9/2025 đến đầu tháng 5/2026

b. Nội dung:

- Nhà trường xây dựng và triển khai kế hoạch xây dựng lớp học xanh, sạch, đẹp và tuyên truyền phòng, chống rác thải nhựa

- Hoạt động: Tuyên truyền giáo dục về môi trường, chống rác thải nhựa. Tổ chức làm vệ sinh môi trường, thu gom rác thải, làm đồ tái chế, trồng cây xanh, làm bồn hoa, vệ sinh khuôn viên nhà trường “Xanh, sạch, đẹp”.

1.8. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp trong tiết sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt chủ nhiệm, ngoại khoá...

a. Thời gian: Từ tháng 9/2025 đến đầu tháng 5/2026

b. Nội dung

Thực hiện các chuyên đề giáo dục kỹ năng sống, giáo dục truyền thống, định hướng nghề nghiệp... (theo Kế hoạch riêng của hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp).

c. Hình thức: Học theo khối lớp; Diễn đàn kết hợp sân khấu hóa.

1.9. Cuộc thi giáo viên giỏi cấp trường, GVCNG cấp tỉnh

a. Thời gian: Từ tháng 9/2025 đến đầu tháng 5/2026

b. Nội dung

Tổ chức cuộc thi Giáo viên giỏi cấp trường (theo Kế hoạch của CM khối THPT – dự kiến trong HKI).

Tham gia cuộc thi Giáo viên CN giỏi cấp huyện, tỉnh (theo Kế hoạch của Sở GD&ĐT An Giang)

c. Hình thức: theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

1.10. *Dạy học ngoại ngữ và Tin học:*

Tiếp tục triển khai đổi mới toàn diện dạy và học tiếng Anh tại trường theo lộ trình với các hoạt động cụ thể như: bồi dưỡng kỹ năng nghe, nói tiếng Anh với GV; bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho tất cả GV tiếng Anh của đơn vị điển hình.

Tổ chức triển khai dạy mở rộng lập trình Python cho cấp THPT, mở rộng dạy bổ sung tăng cường Tin học văn phòng theo chuẩn quốc tế. Triển khai các ứng dụng năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI) cho đội ngũ GV phù hợp với môi trường giáo dục.

1.11. *Giáo dục STEM:*

Lồng ghép giáo dục STEM vào Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, Kế hoạch giáo dục của GV; triển khai áp dụng việc dạy học STEM một số chủ đề ở chương trình các môn khoa học tự nhiên (Toán, Vật lý, Hoá học, Sinh học, Tin học và Công nghệ); định kì, sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, tổ chức dạy học và dự giờ để phân tích, rút kinh nghiệm giờ dạy dựa trên phân tích hoạt động học của HS; kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện trong phạm vi quản lý, cuối kì và cuối năm học, Tổ trưởng tổng hợp báo cáo cụ thể số bài học/chủ đề STEM vào nội dung sơ kết và tổng kết năm học về BGH.

2. Công tác quản lý giáo dục và đào tạo

Đẩy mạnh tuyên truyền, triển khai thực hiện có hiệu quả các Chương trình, Kế hoạch hành động của Chính phủ, Bộ GD&ĐT, Tỉnh ủy, UBND tỉnh An Giang, Sở GD&ĐT thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh An Giang lần thứ XI nhiệm kỳ 2020-2025. Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 16/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; gắn với việc tiếp tục quán triệt, cụ thể hóa nội dung Nghị quyết TW 4 (khóa XI) “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng” gắn với cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

Chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch năm học 2025– 2026 linh hoạt, phù hợp với tình hình dịch nhà trường. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo, gắn với đổi mới công tác quản lý, đổi mới phương pháp dạy và học.

Triển khai thực hiện hiệu quả công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; xây dựng văn hóa học đường, bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và phòng, chống bạo lực học đường, ma túy, tệ nạn xã hội, vi phạm Luật Giao thông; Triển khai hiệu quả công tác giáo dục thể chất và y tế trường học, bảo đảm an toàn trường học. Nâng cao chất lượng công tác giáo dục quốc phòng, an ninh.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác cải cách hành chính nhà nước. Tiếp tục duy trì công tác tự đánh giá và phát huy hơn nữa hiệu quả công tác kiểm định chất lượng và trường đạt chuẩn quốc gia, góp phần nâng cao chất lượng nhà trường. Tiếp tục đổi mới công tác thi đua khen thưởng theo hướng thiết thực, hiệu quả theo đúng tinh thần của Luật Thi đua - Khen thưởng.

Thực hiện tốt quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường một cách thống nhất, hiệu quả. Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chế độ, chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và học sinh; quan tâm tạo cơ hội học tập cho học sinh diện chính sách, học sinh hộ nghèo và học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Thực hiện có hiệu quả quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

Thường xuyên nắm bắt thông tin, ngăn ngừa và xử lý tình trạng dạy thêm, học thêm trái quy định. Nâng cao hiệu quả hoạt động thanh tra, kiểm tra nội bộ nhà trường. Tăng cường công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất, chăm sóc sức khỏe và giáo dục bảo vệ môi trường cho học sinh. Có nhiều hoạt động tuyên truyền, giáo dục thiết thực về tình yêu quê hương, đất nước, biển đảo...

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong công tác quản lý và giảng dạy, đẩy mạnh chuyển đổi số qua việc dạy học trực tuyến và ứng dụng các phần mềm trong quản lý và giảng dạy, xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu đầy đủ, chính xác, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục. Tiếp tục triển khai sổ điểm, học bạ và sổ liên lạc điện tử, tuyên truyền cha mẹ học sinh tham gia hệ thống liên lạc điện tử để tăng cường phối hợp giữa nhà trường và gia đình, đồng thời đẩy mạnh công khai, minh bạch trong kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh.

3. Đổi mới phương pháp dạy học, sinh hoạt chuyên môn, kiểm tra, đánh giá học sinh

3.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học, tăng cường năng lực tự học, trải nghiệm sáng tạo cho học sinh, hướng học sinh phát huy năng lực tư duy giải quyết vấn đề; thực hiện hiệu quả việc lựa chọn linh hoạt, phù hợp các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học trên cơ sở đặc điểm nội dung bài học, yêu cầu cần đạt của chương trình và đối tượng học sinh; phát huy vai trò của giáo viên trong việc tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ học sinh chủ động, tích cực, tự giác và phát triển năng lực tự học trong suốt quá trình học tập. Đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học, bảo đảm tính hấp dẫn, hiệu quả, phù hợp với điều kiện

thực tiễn nhà trường, góp phần tạo hứng thú học tập và phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất học sinh.

Tăng cường bồi dưỡng, phát triển năng lực cho giáo viên trong việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để áp dụng hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động dạy học trong bối cảnh hiện nay.

3.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về đánh giá học sinh trong Chương trình GDPT theo quy định, trong đó chú trọng đổi mới phương pháp và đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Đảm bảo đánh giá vì sự tiến bộ của người học, gắn với yêu cầu cần đạt của chương trình và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, trình độ nhận thức của học sinh. Khuyến khích giáo viên tích hợp linh hoạt các hình thức đánh giá như vấn đáp, viết, thực hành, quan sát, sản phẩm học tập, bài kiểm tra trên giấy hoặc trực tuyến, nhằm phản ánh toàn diện quá trình học tập và kết quả rèn luyện của học sinh.

Tăng cường đánh giá thường xuyên trong quá trình học tập thông qua hệ thống câu hỏi, bài tập, hoạt động nhóm, dự án học tập, thuyết trình, hồ sơ học tập,...; tổ chức đánh giá định kỳ với các hình thức phù hợp như bài thực hành, bài kiểm tra tổng hợp, sản phẩm sáng tạo, dự án tích hợp. Các hoạt động đánh giá cần được thiết kế có mục tiêu rõ ràng, tiêu chí cụ thể, hướng dẫn chấm điểm minh bạch, thông báo trước về yêu cầu và hình thức thực hiện để học sinh chủ động tham gia. Đồng thời, chú trọng đánh giá các nội dung giáo dục tích hợp về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, đạo đức liêm chính, an toàn giao thông, quyền con người, tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh,... nhằm hình thành, phát triển năng lực công dân, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh.

3.3. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

Thực hiện hiệu quả việc đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức giáo dục hướng nghiệp theo định hướng phát triển năng lực học sinh, bảo đảm gắn với yêu cầu phát triển kinh tế – xã hội của địa phương và nhu cầu thực tiễn của thị trường lao động. Xây dựng kế hoạch giáo dục hướng nghiệp linh hoạt, phù hợp với đặc điểm tâm lý, nhu cầu, năng lực của học sinh và điều kiện tổ chức dạy học của từng cơ sở giáo dục. Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, trải nghiệm nghề nghiệp gắn với thực tiễn; chủ động tích hợp nội dung giáo dục hướng nghiệp trong các môn học và hoạt động giáo dục theo Chương trình GDPT; khuyến khích học sinh tìm hiểu, khám phá ngành nghề thông qua mô hình giáo dục STEM/STEAM, câu lạc bộ, diễn đàn tư vấn hướng nghiệp tại trường học.

Tăng cường phối hợp giữa nhà trường với các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, trung tâm dịch vụ việc làm và cơ sở giáo dục nghề nghiệp nhằm xây dựng hệ sinh thái hỗ trợ giáo dục hướng nghiệp toàn diện, thiết thực, hiệu quả. Phối hợp

tốt với các trường đại học, cao đẳng, trung cấp, các tổ chức tư vấn hướng nghiệp..., cung cấp thông tin thị trường lao động, ngành nghề đào tạo để hỗ trợ học sinh lựa chọn nghề nghiệp, định hướng phân luồng phù hợp sau THCS và THPT, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và phát triển bền vững nguồn lực địa phương.

3.4. Thực hiện giáo dục kỹ năng số, triển khai học bạ số

a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục

Thực hiện quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030” phù hợp với kế hoạch, chương trình hành động của ngành giáo dục và Kế hoạch chuyển đổi số tại địa phương. Tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá; phát triển kho học liệu số, học liệu mở; triển khai hệ thống quản lý học tập, hệ thống quản lý nhà trường, học bạ số, hồ sơ giáo viên điện tử. Gắn kết hoạt động chuyển đổi số với đổi mới phương pháp dạy học, phát triển năng lực số của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong toàn ngành.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng hiện đại đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và tổ chức dạy học linh hoạt, kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; quan tâm phát triển hạ tầng mạng, thiết bị đầu cuối cho giáo viên và học sinh, đặc biệt ở vùng khó khăn. Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động chuyên môn dưới hình thức trực tuyến như dạy học, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, hội thảo học thuật; triển khai các nền tảng hỗ trợ đào tạo giáo viên qua mạng, xây dựng nội dung tập huấn đáp ứng thực tiễn. Chủ động xây dựng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học trong bối cảnh thiên tai, dịch bệnh hoặc các tình huống bất thường, bảo đảm duy trì hoạt động giáo dục liên tục, không gián đoạn, hướng đến mục tiêu “giáo dục trong mọi hoàn cảnh”.

b) Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục

Tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, bảo đảm hình thành và phát triển các năng lực thiết yếu của công dân số, đáp ứng yêu cầu nhân lực trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0. Giáo viên môn tin học cấp THCS và THPT phối hợp hướng dẫn học sinh biết cài đặt phần mềm VNeID trên điện thoại, sử dụng phần mềm để biết thao tác đăng ký một số dịch vụ công (đăng ký tuyển sinh đầu cấp, đăng ký thi TN THPT...). Đội ngũ GV và nhân viên phải biết hướng dẫn cho học sinh hoặc phụ huynh học sinh thực hiện dịch vụ công toàn phần liên quan đến giáo dục như chuyển trường, sao in văn bằng chứng chỉ, tạo điều kiện nâng cao các chỉ số về dịch vụ công.

Tổ chức triển khai Học bạ số 100% theo hướng dẫn hiện hành, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ chuyển đổi số ngành giáo dục.

Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn trong quản lý và dạy học; đẩy mạnh tự động hóa công tác hành chính, sổ sách điện tử, thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, giảm tải cho cán bộ, giáo viên. Khai thác, sử dụng hiệu quả AI trong hỗ trợ tư vấn hướng nghiệp, cá nhân hóa học tập, nhận diện học sinh cần hỗ trợ, đánh giá chính sách góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản trị nhà trường.

4. Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục

Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại đội ngũ trên cơ sở Đề án vị trí, việc làm đã xây dựng, trong đó đặc biệt quan tâm đến việc giải quyết tình trạng thừa, thiếu giáo viên ở các môn học; chú trọng công tác phát triển Đảng trong giáo viên và học sinh cả về số lượng lẫn chất lượng.

Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục về năng lực xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển năng lực học sinh; năng lực đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo; đổi mới sinh hoạt chuyên môn. Chú trọng nâng cao năng lực và trách nhiệm của giáo viên chủ nhiệm lớp trong phối hợp giáo dục toàn diện học sinh.

Tổ chức bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018. Quy hoạch cao học giai đoạn 2025-2030 theo phân bổ của Sở GD&ĐT. Đảm bảo số lượng và chất lượng biên chế theo quy định. Tham gia các kỳ thi/xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên theo quy định khi UBND tỉnh tổ chức.

Tiếp tục thực hiện quy trình đánh giá cán bộ, giáo viên theo Chuẩn quy định. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách và chăm lo tốt hơn đời sống vật chất, tinh thần, đồng thời, giải quyết kịp thời các vướng mắc về thực hiện chế độ chính sách, chế độ làm việc của đội ngũ cán bộ, giáo viên.

Đẩy mạnh phong trào nghiên cứu khoa học, viết sáng kiến, giải pháp một cách thực chất, nhân rộng, phổ biến các sáng kiến, giải pháp có giá trị trong dạy học và quản lý giáo dục. Cương quyết xử lý nghiêm các trường hợp sao chép sáng kiến, chạy theo thành tích, đối phó, không trung thực.

Mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện tốt Phong trào thi đua thực hiện văn hoá công sở, Quy tắc ứng xử trong nhà trường đối với học sinh, đối với đồng nghiệp, cha mẹ học sinh và nhân dân đến liên hệ công việc.

5. Đổi mới cơ chế tài chính giáo dục và tăng nguồn lực đầu tư

Tiếp tục thực hiện Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ về tự chủ nhằm tăng cường quản lý và điều hành thu chi tài chính, quản lý nhân sự.

Thực hiện tốt Điều lệ trường trung học và trường phổ thông có nhiều cấp học, các quy định về phòng học bộ môn. Tham mưu lãnh đạo ngành đảm bảo đúng tiến độ xây dựng nhà đa năng và xây dựng thay thế phòng học cũ từ đầu năm 2023.

Phát huy hiệu quả giữ gìn, tôn tạo cơ sở vật chất hiện có nhằm phục vụ tốt hơn nữa cho hoạt động của nhà trường. Bổ sung các trang thiết bị phục vụ thực hành, thí nghiệm các môn học, đảm bảo phương châm “Học đi đôi với hành”, “Lý thuyết gắn liền với thực tiễn”.

Phát động phong trào giáo viên tự làm đồ dùng dạy học; đảm bảo thiết bị dạy học theo danh mục tối thiểu, xây dựng hoàn chỉnh phòng học bộ môn.

Tiếp tục huy động các nguồn lực để phát triển giáo dục, đẩy mạnh phong trào khuyến học, khuyến tài nhằm huy động nguồn lực toàn xã hội chăm lo cho giáo dục, đặc biệt là chăm lo cho học sinh nghèo, cận nghèo và có hoàn cảnh khó khăn, hướng tới thực hiện đạt mục tiêu xây dựng xã hội học tập ở địa phương.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Một số biện pháp tổ chức thực hiện

Đẩy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, xem tấm gương, đạo đức, tư tưởng của Bác là kim chỉ nam cho mọi hành động. Mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện đăng ký và làm theo gắn với nhiệm vụ được giao.

Quản triệt việc đổi mới nội dung chương trình phổ thông, đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá học sinh. Tạo điều kiện cho giáo viên tiếp thu và thực hiện tốt chủ trương của Đảng, Nhà nước và của Ngành.

Quan tâm công tác bồi dưỡng trên hệ thống cơ sở dữ liệu và tập huấn bồi dưỡng trực tiếp để chuẩn bị triển khai Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ, kiểm tra chuyên môn, hồ sơ sổ sách theo quy định. Đẩy mạnh sinh hoạt theo tổ chuyên môn. Mỗi giáo viên tích cực tự học, tự rèn luyện, không ngừng cải tiến phương pháp giảng dạy nhằm nâng cao chất lượng học sinh.

Thực hiện Luật công chức, Luật viên chức và Quy chế dân chủ. Đẩy mạnh thực hiện tốt các cuộc vận động lớn của ngành. Chú trọng tác phong và nhân cách của người thầy là tấm gương sáng cho học sinh noi theo.

Đổi mới công tác thi đua-khen thưởng, đảm bảo tính kịp thời, công bằng, khách quan... tạo động lực phát huy tinh thần trách nhiệm, tính năng động, sáng tạo trong hoạt động quản lý, dạy và học của đội ngũ cán bộ, giáo viên, học sinh.

Tăng cường công tác truyền thông giáo dục, đặc biệt truyền thông đến cha mẹ học sinh và xã hội để phối hợp, cùng chăm lo cho sự nghiệp giáo dục và đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục trong thời kỳ hội nhập quốc tế.

Quan tâm công tác “Dạy người” cho thế hệ trẻ. Đẩy mạnh giáo dục đạo đức học sinh, giáo dục kỹ năng sống, phòng chống bạo lực học đường, ma túy, tệ nạn xã hội.

2. Công tác quản lý, chỉ đạo

Hiệu trưởng nhà trường tiếp tục nghiên cứu và đề ra biện pháp để thực hiện đạt và vượt các nhiệm vụ và chỉ tiêu đã đề ra cho năm học này, đồng thời phối hợp tốt với địa phương, ban ngành, tổ chức đoàn thể để triển khai và chỉ đạo thực hiện thành công nhiệm vụ năm học 2025-2026.

Các Phó hiệu trưởng căn cứ chỉ tiêu, nhiệm vụ, xây dựng kế hoạch hoạt động năm học theo chức trách, nhiệm vụ được giao.

Các tổ chuyên môn, đoàn thể căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ được phân công có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, phương hướng chi tiết, bám sát nội dung phương hướng chung của trường; triển khai hướng dẫn thực hiện, theo dõi, đánh giá kết quả, đồng thời làm cơ sở, đánh giá xếp loại viên chức, thi đua vào cuối năm.

3. Công tác kiểm tra, giám sát, điều chỉnh kế hoạch

- Các tổ chuyên môn hàng tháng kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch đề ra, báo cáo lãnh đạo nhà trường ngày 25 hàng tháng.

- Ban Giám hiệu kiểm tra việc thực hiện chương trình, kế hoạch các tổ chuyên môn, đánh giá, nhận xét kết quả thực hiện hàng tuần, hàng tháng, học kỳ năm học.

- Bám sát vào các văn bản hướng dẫn của Bộ, Sở để bổ sung, điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp với tình hình.

- Trong quá trình thực hiện nếu có những vấn đề phát sinh các tổ chuyên môn, giáo viên trao đổi góp ý trực tiếp về Ban Giám hiệu để điều chỉnh bổ sung kế hoạch giáo dục năm học, lịch hoạt động dạy học, giáo dục phù hợp với tình hình thực tế.

4. Chế độ thông tin báo cáo

- Thực hiện báo cáo của giáo viên, tổ chuyên môn, các bộ phận hàng tuần, hàng tháng, học kỳ, năm học và đột xuất khi có yêu cầu. Báo cáo đảm bảo nội dung đầy đủ và kịp thời.

- Nhà trường báo cáo Sở GD&ĐT định kỳ và đột xuất đúng theo yêu cầu.

- Tăng cường sử dụng các phần mềm, hệ thống email, zalo và phần mềm VIC để báo cáo, chỉ sử dụng văn bản giấy khi cần thiết.

Trên đây là kế hoạch năm học 2025-2026 của trường THCS&THPT Bình Sơn, Hội đồng sư phạm nhà trường quyết tâm vượt qua mọi khó khăn, đoàn kết thực hiện thắng lợi Kế hoạch đã đề ra.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT;
- UBND huyện;
- CB-GV-CNV;
- Đăng Webside trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Dương Thị Hằng

